

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 17 - 8 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Đức, bà Nguyễn Thị Hè.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Đào Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố H, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 17/7/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 03/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1991. HKTT: Đội 13, thôn X, phường L1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị B. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vợ: Nhâm Kiều N. Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Nhân thân:

- Ngày 03/10/2007 Công an thị xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 30/6/2008 Tòa án nhân dân thị xã H xử 01 năm 03 tháng tù treo về tội Cường đoạt tài sản.

- Ngày 19/5/2016 Công an phường H2, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 16/9/2016 Tòa án nhân dân thành phố H xử 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

***Người làm chứng:** Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962, vắng mặt.

Địa chỉ: Đội 2, thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01/6/2020, Nguyễn Thành L đi bộ một mình từ nhà đến khu vực chợ P phường L2, thành phố H để mua ma túy về sử dụng. Khi tới nơi, L gặp một người lái xe ôm có dáng vẻ giống người nghiện (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). L hỏi “*Anh có hàng không để cho em 200.000 đồng*”. Người này đồng ý cầm 200.000 đồng rồi đi đâu đó khoảng 5 phút sau quay lại đưa cho L 02 gói giấy (01 gói màu xanh, 01 gói màu trắng) bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột. Do là người nghiện lâu năm, L biết chất màu trắng dạng cục, bột trên là ma túy, loại heroine nên cầm hai gói ma túy rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L cất hai gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên thăm người ốm. Khi L đi đến khu vực trước cửa khoa dược - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính. L đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy nêu trên cho lực lượng công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành L nhưng không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Kết luận giám định số 172/MT-PC09 ngày 05/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong, có tổng khối lượng là 0,235 gam, là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,210 gam Heroine trong niêm phong.

Kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Thành L, kết quả dương tính với MOP (Morphine).

Đối với người đàn ông lái xe ôm đã bán ma túy cho L ở khu vực chợ P: L khai không quen biết, mới gặp lần đầu nên không biết tên là gì, ở đâu, khi mua ma túy không có ai chứng kiến nên không có đủ thông tin để xác minh về người lái xe ôm trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-TPHY ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản cáo trạng và thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố H: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/6/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 01/6/2020, tại khu vực trước khoa Dược Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Thành L đã có hành vi tàng trữ 0,235 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo L có nhân thân xấu. Trước đây đã bị xử phạt hành chính về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, hành vi Trộm cắp tài sản, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy. Chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Chính vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,210 gam Heroine, là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông lái xe ôm đã bán ma túy cho L, do không có đủ thông tin để xác minh về người lái xe ôm trên nên không có căn cứ để xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Về tội danh:** Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] **Về hình phạt:** Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] **Về vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,210 gam Heroine.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trọng lượng theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS-TPHY ngày 16/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên).

[4] **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Kim Anh

